



Bài báo nghiên cứu

ỨNG DỤNG THẢO LUẬN TRỰC TUYẾN CÙNG THỜI ĐIỂM VÀO VIỆC PHÁT TRIỂN KỸ NĂNG NÓI VÀ VIẾT TIẾNG ANH CHO SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC KỸ THUẬT Y – DƯỢC ĐÀ NẴNG

*Phạm Đặng Trâm Anh, Nguyễn Thị Lê, Đặng Thị Lệ Thu**

Trường Đại học Kỹ thuật Y – Dược Đà Nẵng, Việt Nam

**Tác giả liên hệ: Dang Thi Le Thu – Email: danglethu@dhktyduocdn.edu.vn*

Ngày nhận bài: 17-3-2022; ngày nhận bài sửa: 20-4-2022; ngày duyệt đăng: 29-5-2022

TÓM TẮT

Bài viết nghiên cứu hiệu quả của giao tiếp cùng thời điểm qua trung gian máy tính đối với việc phát triển kỹ năng Nói và Viết tiếng Anh cho sinh viên (SV). Đối tượng nghiên cứu được chia thành hai nhóm: nhóm đối chứng và nhóm thử nghiệm. Công cụ nghiên cứu gồm: bài kiểm tra Nói và Viết trước và sau can thiệp, phiếu câu hỏi điều tra và bảng câu hỏi phỏng vấn bán cấu trúc. Kết quả phân tích cho thấy cả hai nhóm có sự cải thiện đáng kể về kỹ năng Nói và Viết sau can thiệp. Phân tích số liệu định lượng và định tính thể hiện SV có thái độ tích cực đối với thảo luận trực tuyến cùng thời điểm. Kết quả nghiên cứu chỉ ra rằng thảo luận trực tuyến bằng hình thức viết tin nhắn giúp phát triển cả hai kỹ năng Nói và Viết, bởi vì nó có cơ chế tương tự hình thức Nói. Như vậy, thảo luận trực tuyến cùng thời điểm có những đóng góp giá trị trong lớp học ngoại ngữ nói chung và tiếng Anh nói riêng.

Từ khóa: Trường Đại học Kỹ thuật Y – Dược Đà Nẵng; thảo luận trực tuyến; kỹ năng Nói; kỹ năng Viết

1. Đặt vấn đề

Nghiên cứu về giao tiếp qua trung gian máy tính đã cho thấy sự phát triển vượt bậc về phương pháp dạy và học ngoại ngữ. Việc sử dụng công nghệ trong dạy học ngoại ngữ đã mang lại nhiều lợi ích cho người dạy và người học, điều này đã được chứng minh qua nhiều nghiên cứu trên thế giới (Abdorreza, Jaleh, & Azadeh, 2015; Bui, 2006; Dang, 2011). Sử dụng công nghệ đã trở thành một phần không thể thiếu trong quá trình dạy học ngoại ngữ. Công nghệ không chỉ giúp cải thiện việc học ngoại ngữ của SV mà còn giúp giáo viên (GV) thích nghi với các hoạt động trong lớp học. Vì vậy, nó sẽ cải thiện quá trình dạy và học ngoại ngữ (Phan, 2015; 2018). Thảo luận trực tuyến cùng thời điểm được hiểu trong nghiên cứu

Cite this article as: Phạm Đặng Trâm Anh, Nguyễn Thị Lê, & Đặng Thị Lệ Thu (2022). Apply synchronous online discussion to develop students' English writing and speaking skills at Danang University of Medical Technology and Pharmacy. *Ho Chi Minh City University of Education Journal of Science*, 19(5), 734-744.

này là thảo luận bằng hình thức trò chuyện viết tiếng Anh, không bao gồm hình thức trò chuyện âm thanh và giọng nói. Trong tương tác cùng thời điểm, SV đăng nhập vào cùng một diễn đàn tại cùng một thời điểm, họ tham gia vào cuộc trò chuyện, đọc và trả lời các bài đăng ngay lập tức tại thời điểm đó (Lin, Huang, & Liou, 2013).

Mặc dù, nhiều nghiên cứu đã so sánh đặc điểm diễn ngôn giữa thảo luận trực tuyến và thảo luận trực tiếp, cũng như đã đề cập nhiều khía cạnh của thảo luận trực tuyến cùng thời điểm đối với sự phát triển ngôn ngữ, nhưng hầu hết chưa đề cập sự phát triển kỹ năng Nói và Viết dựa trên việc tiếp xúc và thực hành thảo luận trực tuyến cùng thời điểm. Cho đến nay chỉ có một vài nghiên cứu tìm hiểu sâu về mối quan hệ và khả năng có thể chuyển một số đặc điểm trong thảo luận bằng hình thức trò chuyện Viết sang khả năng giao tiếp Nói (Sotillo, 2000; Warschauer, 1996). Do vậy, nghiên cứu này được thiết kế để tìm hiểu sâu về mối quan hệ giữa thảo luận Viết với lợi ích mà nó đem lại cho giao tiếp Nói và khả năng chuyển một số đặc điểm cụ thể trong thảo luận bằng hình thức Viết sang hình thức giao tiếp bằng lời Nói. Nghiên cứu này dự đoán sẽ làm tăng việc ứng dụng công nghệ thông tin nói chung và giao tiếp cùng thời điểm qua trung gian máy tính nói riêng vào việc phát triển kỹ năng Nói và Viết tiếng Anh cho SV Việt Nam nói chung và SV Trường Đại học Kỹ thuật Y – Dược Đà Nẵng nói riêng, đặc biệt khi các cơ sở giáo dục phải chuyển từ hình thức học trực tiếp sang trực tuyến do những ảnh hưởng không mong muốn như đại dịch Covid-19.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Mục tiêu nghiên cứu

Nghiên cứu này nhằm trả lời cho hai câu hỏi sau:

1. Có sự khác nhau về năng lực Nói và Viết tiếng Anh giữa nhóm đối chứng và nhóm thực nghiệm trước và sau can thiệp hay không?
2. SV có thái độ và nhận thức như thế nào về việc sử dụng thảo luận trực tuyến cùng thời điểm trong lớp học kỹ năng Nói và Viết tiếng Anh?

Nhóm nghiên cứu thiết kế các hoạt động giao tiếp dựa trên web và gửi cho SV qua email. Các hoạt động tìm kiếm thông tin trên web được thiết kế theo nguyên tắc: hai hoặc ba SV làm việc trong một nhóm, mỗi SV đều có máy tính kết nối mạng Internet. GV chia nhóm theo sự chọn lựa của SV, hoặc theo trình độ của SV, hoặc thỉnh thoảng SV tự bắt cặp để thảo luận. SV đọc yêu cầu, trong đó đã hướng dẫn từng bước yêu cầu cụ thể các em phải làm gì và chủ đề nào họ cần tìm kiếm thông tin bằng cách kích chuột vào các đường dẫn đã cung cấp sẵn. Khoảng 50 phút trước khi kết thúc buổi học, GV yêu cầu SV thảo luận trực tiếp dựa trên các nội dung thu thập được trên web. Nhóm thực nghiệm sử dụng hình thức thảo luận trực tuyến sẽ viết tin nhắn trên ứng dụng Hangout của Gmail, nhóm đối chứng sẽ tham gia thảo luận trực tiếp với bạn cùng nhóm.

2.2. Phương pháp nghiên cứu

Để trả lời các câu hỏi nghiên cứu cho đề tài này, nhóm nghiên cứu sử dụng cả hai phương pháp định lượng và định tính để thu thập số liệu. Đây là thiết kế nghiên cứu phỏng thực nghiệm. Một trong hai lớp đã có sẵn theo Quyết định thành lập của Nhà trường được chỉ định ngẫu nhiên vào nhóm đối chứng và nhóm thử nghiệm. Kết quả kiểm tra đầu kì, cuối kì, bảng câu hỏi điều tra và phỏng vấn được kiểm tra chéo để xem xét hiệu quả của thảo luận trực tuyến cùng thời điểm và để điều tra nhận thức và thái độ của SV đối với việc sử dụng thảo luận trực tuyến cùng thời điểm trong lớp học kỹ năng ngôn ngữ.

Công cụ nghiên cứu bao gồm:

(1) Bài kiểm tra Nói đầu kì và cuối kì, Bài kiểm tra Viết đầu kì và cuối kì: Đề thi được thiết kế theo nội dung và định dạng tương đương trình độ bậc 3 – VSTEP, thang điểm chấm được sử dụng theo thang điểm của VSTEP được Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành năm 2015 (Ministry of Education and Training, 2015). Các câu hỏi phỏng vấn trong bài kiểm tra Nói tham khảo từ các đề kiểm tra mẫu bậc 3 (B1) của VSTEP và giống nhau ở cả hai bài kiểm tra Nói trước và sau can thiệp để đảm bảo khả năng so sánh. Mỗi bài kiểm tra Nói kéo dài từ 5 đến 6 phút. Hai giám khảo gồm 1 người đánh giá và 1 người hỏi. Người hỏi đàm thoại với thí sinh, người chấm lắng nghe cuộc đàm thoại. Cả hai giám khảo đều cho điểm cuộc đàm thoại. Trong nghiên cứu này, bài kiểm tra Nói được hai GV có kinh nghiệm đánh giá theo thang điểm của VSTEP. Trước khi chấm chính thức, nhóm nghiên cứu đánh giá hai mẫu bài kiểm tra Nói cùng với hai GV này theo các tiêu chí đánh giá trong thang điểm của VSTEP để đảm bảo hai GV thông thạo với bảng tiêu chí đánh giá. Tất cả các bài kiểm tra Nói được ghi âm lại để kiểm tra việc chấm điểm và phân tích sau này.

Bài kiểm tra Viết được tiến hành ở phòng học truyền thống. SV sử dụng giấy bút để làm bài kiểm tra. Hai bài kiểm tra Viết trước và sau can thiệp tương tự nhau nhưng không giống nhau hoàn toàn để vừa có thể so sánh được và vừa ngăn chặn SV luyện viết trước. Bài kiểm tra Viết được chấm bởi hai GV giàu kinh nghiệm khác (không phải hai GV đã chấm bài kiểm tra Nói), cũng không phải người hướng dẫn và người nghiên cứu. Tương tự như bài Nói, mẫu bài kiểm tra Viết cũng được chấm thử bởi nhóm nghiên cứu cùng với hai GV chấm để đảm bảo mọi người hiểu và thống nhất các tiêu chí đánh giá theo thang chấm của VSTEP.

(2) Phiếu câu hỏi điều tra: Gồm 15 câu hỏi Likert 5 mức độ, được sử dụng tương tự phiếu điều tra của Kost (2004) và điều chỉnh lại theo mục đích nghiên cứu của đề tài này. Điểm trung bình về nhận thức và thái độ của SV đối với hình thức can thiệp được đánh giá theo 5 mức độ từ mức cao nhất (5 điểm) là “hoàn toàn đồng ý” đến mức thấp nhất là “hoàn toàn không đồng ý”. Phiếu câu hỏi điều tra được phát thí điểm cho 5 SV điền để phát hiện các sai sót hoặc các câu hỏi không rõ ràng. Tuy nhiên, dựa trên kết quả thí điểm, tất cả các

câu hỏi trong bảng câu hỏi điều tra được SV điền đầy đủ, không có câu hỏi nào mơ hồ. Hệ số Cronbach alpha của phiếu câu hỏi đo được là 0,9170.

(3) Bảng phỏng vấn bán cấu trúc: Nhóm nghiên cứu tiến hành phỏng vấn nhóm thử nghiệm để thu thập các số liệu tin cậy nhằm cho nhóm nghiên cứu biết đối tượng nghiên cứu có suy nghĩ như thế nào về các nhận định trong bảng câu hỏi điều tra, vì vậy kết quả này được cho là khách quan hơn số liệu định lượng. Bảng ghi âm cuộc phỏng vấn được ghi ra thành văn bản để phân tích chi tiết. Khi phân tích câu trả lời của SV, nhóm nghiên cứu trình bày theo các chủ đề dựa trên các câu hỏi trong phiếu câu hỏi để phân tích sâu hơn nhận thức và thái độ của SV đối với thảo luận trực tuyến cùng thời điểm.

Kết quả kiểm tra trình độ Nói và Viết đầu vào cho thấy SV ở hai nhóm có trình độ tiếng Anh ngang bằng nhau và tính tương đồng của các biến khác giữa hai nhóm cũng được phân tích từ bảng hỏi trước can thiệp bảo đảm độ tin cậy của nghiên cứu và giúp người nghiên cứu kiểm soát các yếu tố gây nhiễu trong quá trình can thiệp.

Bảng 1 cho thấy không có sự khác biệt có ý nghĩa thống kê giữa hai nhóm về trình độ Nói và Viết trước can thiệp với $p = 0,770$ và $0,667 (>0,05)$.

Bảng 1. Điểm trung bình kiểm tra Nói và Viết trước can thiệp

	Nhóm	Điểm trung bình	Độ lệch chuẩn	p
Kiểm tra Nói	Đối chứng	5,10	1,137	0,770
	Thử nghiệm	5,07	1,624	
Kiểm tra Viết	Đối chứng	4,97	1,329	0,667
	Thử nghiệm	5,37	2,117	

2.3. Kết quả và thảo luận

2.3.1. So sánh năng lực Nói và Viết của hai nhóm trước và sau can thiệp (xem Bảng 2)

Bảng 2. Điểm chênh lệch của bài kiểm tra Nói và Viết trước và sau can thiệp

	Nhóm		Điểm trung bình	Độ lệch chuẩn	Chênh lệch
Đối chứng	Kiểm tra Nói	Trước	5,10	1,137	1,10
		Sau	6,20	1,099	
Thử nghiệm	Kiểm tra Nói	Trước	4,97	1,329	1,60
		Sau	6,57	1,100	
Đối chứng	Kiểm tra Viết	Trước	5,07	1,624	0,86
		Sau	5,93	1,321	
Thử nghiệm	Kiểm tra Viết	Trước	5,37	2,117	1,03
		Sau	6,40	1,242	

Bảng 2 cho thấy có sự khác nhau về mức độ Nói và Viết của SV giữa nhóm đối chứng và nhóm thử nghiệm. Có sự chênh lệch về kết quả bài kiểm tra Nói và Viết trước và sau can thiệp theo nhóm. Cả hai nhóm đều có điểm trung bình cao hơn trong các bài kiểm tra sau can thiệp vào cuối học kì, điều này cho thấy họ đã có sự cải thiện năng lực Nói và Viết sau

khí được can thiệp. Những SV tham gia sử dụng thảo luận trực tuyến có kết quả bài kiểm tra Nói tốt hơn những SV sử dụng thảo luận trực tiếp. Điểm chênh lệch giữa bài kiểm tra Nói trước và sau can thiệp ở nhóm thử nghiệm là 1,60 và ở nhóm đối chứng là 1,10. Ngoài ra, nhóm thử nghiệm cũng đạt được kết quả tốt hơn trong bài kiểm tra Nói so với bài kiểm tra Viết mặc dù nhóm thử nghiệm đã sử dụng tin nhắn để thảo luận trong quá trình can thiệp. Cụ thể, điểm trung bình của bài kiểm tra Nói trước và sau can thiệp tăng 1,60 và bài kiểm tra Viết trước và sau can thiệp tăng 1,03. Bảng 1 cho thấy nhóm thử nghiệm bắt đầu với điểm trung bình thấp nhất là 4,97 trong bài kiểm tra Nói trước can thiệp và đạt được điểm trung bình cao nhất là 6,57 trong bài kiểm tra Nói sau can thiệp. Những phát hiện của nghiên cứu này có thể giải thích rằng thảo luận trực tuyến cùng thời điểm có thể có tác động tích cực đến kỹ năng Nói.

Bảng 3 bên dưới thể hiện điểm trung bình và độ lệch chuẩn của bài kiểm tra Nói và Viết sau can thiệp vào cuối học kì.

Bảng 3. Điểm trung bình và độ lệch chuẩn của bài kiểm tra Nói và Viết sau can thiệp

Nhóm		Điểm trung bình	Độ lệch chuẩn	t	p
Đối chứng Thử nghiệm	Kiểm tra Nói	1,1333	0,9155	-1,826	0,078
		1,7333	0,8837		
Đối chứng Thử nghiệm	Kiểm tra Viết	0,8000	1,5675	-0,445	0,660
		1,0667	1,7099		

Bảng 3 cho thấy không có sự khác biệt có ý nghĩa thống kê về điểm trung bình của các bài kiểm tra Nói và Viết sau can thiệp giữa hai nhóm với $p = 0,078$ và $0,660 (>0,05)$. Lí do có thể là: Thứ nhất, những người tham gia không chuẩn bị tốt cho các bài kiểm tra và họ không tập trung đúng mức trong khi làm kiểm tra vì họ cho rằng các bài kiểm tra chỉ là thử nghiệm cho phương pháp học tập mới và kết quả không được ghi vào bảng điểm học tập; Thứ hai, thời gian thực nghiệm không nhiều và chỉ rải rác một lần trong tuần.

Tóm lại, Bảng 2 và 3 cho thấy điểm số trung bình của bài kiểm tra Nói và Viết so sánh giữa đầu và cuối kì ở nhóm thử nghiệm cao hơn ở nhóm đối chứng. Điều này cho thấy SV tiến bộ nhiều về kỹ năng Nói và Viết, đặc biệt là kỹ năng Nói sau một học kì sử dụng thảo luận trực tuyến cùng thời điểm.

Kết quả kiểm định T-test cặp đôi trước và sau can thiệp của hai nhóm được thể hiện ở Bảng 4 sau đây:

Bảng 4. Điểm trung bình và độ lệch chuẩn của hai nhóm trước và sau can thiệp

Nhóm	Cặp	Điểm trung bình	Độ lệch chuẩn	Df	t	p
Đối chứng	Trước - Nói	1,1333	0,842	29	-8,779	0,000
	Sau - Nói					
	Trước - Viết	0,8000				
	Sau - Viết					
Thử nghiệm	Trước - Nói	1,7333	1,694	29	-3,072	0,005
	Sau - Nói					
	Trước - Viết	1,0667				
	Sau - Viết					

Bảng 4 cho thấy hai nhóm (không phân biệt loại hình can thiệp) đều cải thiện đáng kể về năng lực Nói và Viết vào cuối học kì so với đầu học kì. Có sự khác biệt có ý nghĩa thống kê giữa hai nhóm về cả năng lực Nói và năng lực Viết với $p < 0,001$ và $p < 0,05$.

Tóm lại, kết quả sau can thiệp đã cho thấy có sự gia tăng đáng kể mức độ Nói và Viết của SV mặc dù mỗi phương pháp, thảo luận trực tiếp hoặc thảo luận trực tuyến cùng thời điểm, đã không chỉ ra những ảnh hưởng khác nhau đến sự phát triển năng lực ngôn ngữ của SV. Kết quả cũng cho thấy có sự khác biệt có ý nghĩa thống kê giữa hai nhóm về cả năng lực Nói và năng lực Viết với $p < 0,001$ và $p < 0,05$. Nghiên cứu của Beauvois (1998) có cùng kết quả với nghiên cứu này. Tác giả phát hiện rằng sau một học kì, các nhóm thực nghiệm có điểm trung bình cao hơn 5 lần so với điểm của nhóm đối chứng. Tác giả đề xuất có mối liên hệ giữa giao tiếp trực tuyến cùng thời điểm với việc nâng cao kỹ năng Nói.

Về điểm trung bình của các bài kiểm tra Nói, nhóm sử dụng thảo luận trực tuyến cùng thời điểm có ảnh hưởng tích cực hơn đến kết quả của SV trong bài kiểm tra Nói (6,57) so với nhóm sử dụng thảo luận trực tiếp (6,20). Điều này chứng minh ngôn ngữ thực hành trong các buổi thảo luận trực tuyến gần giống với ngôn ngữ lời nói hơn là ngôn ngữ viết. Ngoài ra, nhóm thử nghiệm có kết quả điểm Nói cao hơn (6,57) so với điểm bài kiểm tra Viết (6,40) mặc dù trong suốt học kì giảng dạy SV viết tin nhắn trò chuyện. Theo quan sát của nhóm nghiên cứu, những người tham gia thảo luận trực tuyến luôn bận rộn với việc nhập tin nhắn và họ sử dụng các tin nhắn ngắn để giao tiếp với bạn học của mình. Thông thường, các em bắt đầu bằng cách chào hỏi, hỏi và trả lời các câu hỏi cá nhân không liên quan đến các chủ đề đã cho, nhưng sau đó các em có thể tăng vốn từ vựng và tạo ra nhiều ý tưởng. Vì ngôn ngữ họ sử dụng trong trò chuyện gần giống với ngôn ngữ lời nói, họ đã đạt điểm cao hơn trong bài kiểm tra Nói vào cuối học kì. Điều này khẳng định những phát hiện khác của các nghiên cứu trước đó cho rằng thảo luận trực tuyến cùng thời điểm có thể có tác động tích cực đến kỹ năng Nói (Payne & Whitney, 2002; Kost, 2004). Điều quan trọng cần lưu ý là số liệu nghiên cứu cũng cho thấy rằng việc để SV tham gia vào thảo luận trực tuyến cùng thời điểm không ảnh hưởng xấu đến việc phát triển các kỹ năng ngôn ngữ Nói của họ, vì thảo

luận trực tuyến cùng thời điểm đã phát triển các cơ chế nhận thức ngôn ngữ tương tự như cơ chế Nói (Payne & Whitney, 2002). Hơn nữa, nghiên cứu của Chun (1998) đã kết luận rằng giao tiếp trực tuyến có thể có một số lợi thế hơn so với giao tiếp trực tiếp. Tác giả cũng gợi ý rằng trong giao tiếp bằng trò chuyện viết, người đối thoại có thể cảm thấy ít áp lực hơn so với khi giao tiếp trực tiếp, và vì vậy SV đạt được kết quả tích cực hơn về kỹ năng Nói vào cuối học kì.

2.3.2. Nhận thức và thái độ của SV

Sau đây là kết quả nghiên cứu dựa trên trả lời của SV trong phiếu câu hỏi điều tra và bảng ghi âm trả lời các câu hỏi phỏng vấn.

Nhận thức về 4 kỹ năng Nghe, Nói, Đọc, Viết

Đa số SV nhóm thử nghiệm khẳng định thảo luận trực tuyến cùng thời điểm tạo cơ hội cho họ cải thiện kỹ năng Đọc và Viết. Ngoài ra, họ cũng đồng ý thảo luận trực tuyến cải thiện kỹ năng Nói. SV Y30 khi được phỏng vấn một lần nữa xác nhận họ cải thiện kỹ năng Nói nhiều nhất sau khóa học.

70% SV nói rằng họ cải thiện nhất là kỹ năng Nói và Viết khi được hỏi kỹ năng nào được cải thiện nhất trong suốt khóa học. SV Y29 trả lời: “Em cải thiện kỹ năng Nói nhất bởi vì em thấy dễ hơn khi thảo luận đề tài bằng cách gửi tin nhắn cho bạn. Em có thời gian suy nghĩ và viết câu trả lời. Viết tin nhắn trò chuyện cũng giống như khi em nói với bạn, không giống như khi em làm bài tập viết”.

Một phát hiện khác là SV nhận thấy họ cải thiện kỹ năng Nghe sau khóa học. Một trong những lời giải thích được đưa ra khi trả lời phỏng vấn là: “Em thích nghe cô giáo nói tiếng Anh khi cô hướng dẫn trong lớp và em cải thiện được kỹ năng Nghe nhờ lắng nghe cô giáo trong khóa học” (SV Y27).

Kết quả cho thấy có sự khác biệt có ý nghĩa thống kê về kỹ năng Nghe và Nói giữa hai nhóm can thiệp với $p = 0,012$ và $p = 0,002$ ($p < 0,05$), SV ở nhóm thử nghiệm có cảm nhận tích cực về hiệu quả của thảo luận trực tuyến cùng thời điểm đối với việc phát triển kỹ năng ngôn ngữ, kể cả kỹ năng Nghe.

Tóm lại, SV đã cải thiện được kỹ năng ngôn ngữ sau một học kì sử dụng thảo luận trực tuyến cùng thời điểm. Tuy nhiên, cần có những đề xuất thêm về phương pháp sư phạm để tối ưu hóa việc ứng dụng hiệu quả hình thức học này trong các lớp ngôn ngữ.

Thái độ đối với thảo luận trực tuyến cùng thời điểm

Kết quả phân tích bảng câu hỏi và bản ghi âm phỏng vấn cho thấy cả hai nhóm hài lòng với khóa học và các hoạt động trong lớp, được thể hiện trong câu trả lời về thời gian tham gia đóng vai trực tiếp cũng như thảo luận trực tuyến, điểm trung bình khá cân bằng giữa hai nhóm. Nhóm thử nghiệm cảm thấy tự tin hơn khi thảo luận trực tuyến cùng thời điểm so với nhóm đối chứng.

Khi được phỏng vấn, một SV trả lời: “Thảo luận trực tuyến thật sự giúp ích cho việc học ngôn ngữ bởi vì em có thể học từ bạn cùng nhóm và có thể tham gia tích cực vào hoạt động thảo luận” (SV Y16). Những SV được phỏng vấn nhận thức được hiệu quả của thảo luận trực tuyến cùng thời điểm đối với việc phát triển ngôn ngữ.

Ngoài ra, một số SV khẳng định rằng họ có thể chia sẻ kiến thức, và nhận được thông tin trong hoạt động thảo luận trực tuyến. Đây là một đóng góp khoa học của nghiên cứu này. Thảo luận trực tuyến có thể cung cấp cho SV cơ hội hợp tác với các SV khác, họ cảm thấy thoải mái với bạn “chat” hơn với GV, vì vậy việc học cũng thực hiện được dễ dàng hơn. Khi được hỏi họ thích hình thức học của nhóm còn lại không, số ít SV nhóm thực nghiệm trả lời họ thích đóng vai trực tiếp hơn là viết tin nhắn, trong khi nhiều SV ở nhóm đối chứng trả lời họ thích thảo luận bằng cách viết tin nhắn hơn là đóng vai trực tiếp. Điều này cho thấy thảo luận bằng cách viết tin nhắn sẽ kích thích SV học tiếng Anh. Phát hiện này cũng được chứng minh qua phân tích số liệu phỏng vấn. Khi được hỏi phỏng vấn, đa số SV đều trả lời họ thích thảo luận bằng viết tin nhắn. Họ cho rằng thảo luận trực tuyến tạo nhiều cơ hội giao tiếp hơn so với trong lớp thông thường: Một số SV trả lời giáo trình, sách giáo khoa, bài phát tay tước bỏ động cơ học tập của họ, trong khi sử dụng máy tính là một hình thức thay thế hiệu quả, khiến họ luyện tập nhiều hơn với các hoạt động trực tuyến và phát triển khả năng tự chủ trong học tập của họ. Nhiều SV cho rằng họ sẽ viết tin nhắn bằng tiếng Anh với bạn bè khi có thể, điều mà trước đây họ không nghĩ đến. Họ nhận thấy rằng viết tin nhắn với bạn là một cách học tiếng Anh hiệu quả không kém trò chuyện trực tiếp. Câu trả lời này trùng khớp với số liệu định lượng nhóm nghiên cứu thu được trong hai câu cuối của phiếu trả lời câu hỏi điều tra.

Như kết quả đã trình bày ở trên, nhóm thử nghiệm khẳng định hình thức viết tin nhắn thảo luận đã cải thiện kỹ năng Nói của họ. Nhận thức này được hỗ trợ bởi số liệu định lượng thu được qua nghiên cứu, trong đó nhóm thực nghiệm đạt kết quả tốt hơn nhóm đối chứng trong bài kiểm tra Nói ở cuối học kỳ. Nhóm thực nghiệm đã cải thiện kỹ năng Nói tương tự như nhóm đối chứng – nhóm đã dành nhiều thời gian hơn để thực hành Nói trong suốt học kỳ giảng dạy. Kết quả này cũng được xác nhận bởi một nghiên cứu khác (Payne & Whitney, 2002) rằng thảo luận trực tuyến cùng thời điểm kết hợp các lĩnh vực ngôn ngữ của cả kỹ năng Nói, kỹ năng Viết và phát triển cơ chế tương tự như diễn ngôn nói. Tác giả Sotillo đã so sánh chức năng diễn ngôn và độ phức tạp của cú pháp trong thảo luận cùng thời điểm và không cùng thời điểm. Kết quả cho thấy thảo luận cùng thời điểm tương tự như đàm thoại trực tiếp về cách sử dụng chức năng diễn ngôn cũng như vai trò tương tác (Sotillo, 2000).

Các phân tích trên đây cho thấy nhận thức và thái độ của SV được phát hiện trong số liệu định lượng (phiếu câu hỏi điều tra) trùng khớp với câu trả lời của họ trong buổi phỏng vấn. Đây là một ưu điểm chỉ ra độ tin cậy của nghiên cứu này. Thêm vào đó, nhận thức và thái độ của SV trong nghiên cứu này cũng có kết quả tương tự như nghiên cứu trước đây của

Lee (2000). Tác giả Lee cho rằng thảo luận trực tuyến cho SV cơ hội để quan sát và học hỏi từ những thông tin xuất hiện trên màn hình. SV có thể ghi chép lại từ ngữ, cách diễn đạt cũng như những lĩnh vực ngôn ngữ khác từ bạn “chat”. Đa số SV khẳng định họ thích viết tin nhắn trực tuyến hơn đóng vai trực tiếp trong phiếu câu hỏi và phỏng vấn cuối học kỳ.

Tóm lại, các kết quả: từ điểm kiểm tra, bảng hỏi và phỏng vấn cho thấy hiệu quả tích cực của thảo luận trực tuyến cùng thời điểm đối với việc phát triển kỹ năng Nói và Viết của người học tiếng Anh. Cả hai nhóm can thiệp cho thấy có tiến bộ đáng kể về kỹ năng Nói và Viết cũng như khả năng tạo ra ngôn ngữ. Điểm quan trọng nhất từ những phân tích này là SV tham gia thảo luận trực tuyến cùng thời điểm phát triển kỹ năng Nói ngang bằng mức độ với SV thực hành nói trực tiếp trong học kỳ can thiệp. Hơn nữa, nhóm thực nghiệm có nhận thức và thái độ tích cực đối với việc sử dụng máy tính trong lớp học ngôn ngữ và họ cũng có ấn tượng tốt về hiệu quả tích cực của thảo luận trực tuyến đối với việc học ngôn ngữ. Kết quả từ nghiên cứu này mở ra nhiều cơ hội hứa hẹn mà môi trường giao tiếp qua trung gian máy tính có thể sẽ tạo ra cho những nhà quản lý, nhà đào tạo, GV và người học tiếng Anh tại Trường Đại học Kỹ thuật Y – Dược Đà Nẵng nói riêng và tại Việt Nam nói chung.

3. Kết luận

Cả hai nhóm đối chứng và thử nghiệm cho thấy có sự tiến bộ vượt bậc về kỹ năng Nói và Viết trước và sau can thiệp, có sự khác biệt có ý nghĩa thống kê về điểm kiểm tra kỹ năng Nói và Viết trước và sau can thiệp. Kết quả phân tích T-test cặp đôi rút ra được một kết luận quan trọng là SV tham gia thảo luận trực tuyến bằng hình thức Viết vẫn phát triển kỹ năng Nói ngang bằng mức độ với SV thực hành nói trực tiếp, bởi vì nó có cơ chế tương tự như hình thức Nói. Ngoài ra, kết quả nghiên cứu cũng cho thấy SV có thái độ tán thành đối với thảo luận trực tuyến cùng thời điểm trong việc phát triển ngôn ngữ.

Việc chuyển các bài tập thảo luận trực tiếp sang hình thức Viết (chứ không phải hình thức Nói) có thể tạo cơ hội cho những SV chậm hoặc rụt rè có cơ hội đóng góp ý kiến như những SV nhanh và cởi mở hơn, tất cả SV có cơ hội tham gia thảo luận như nhau mà không phải chờ GV gọi tên hay bị giành mất quyền phát biểu như trong lớp học truyền thống. Cuối cùng, thảo luận trực tuyến hỗ trợ luyện tập và phát triển cả hai kỹ năng Nói và Viết tiếng Anh, được SV chấp nhận như một phương pháp thay thế hiệu quả cho luyện tập Nói trong lớp.

❖ **Tuyên bố về quyền lợi:** Các tác giả xác nhận hoàn toàn không có xung đột về quyền lợi.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Abdorrezza, T., Jaleh, H., & Azadeh, P. M. (2015). The impact of synchronous computer-mediated communication on EFL learners' motivation. *International Journal of Research Studies in Educational Technology*, 4(2), 3-17.
- Abrams, Z. I. (2003). The Effect of Synchronous and Asynchronous CMC on Oral Performance in German. *The Modern Language Journal*, 87, 157-167.
- Beauvois, M. H. (1998). Write to speak: The effects of electronic communication on the oral achievement of fourth semester French students. In J. A. Muyskens, *New ways of learning and teaching: Focus on technology and foreign language education* (pp. 93-115). Boston: Heinle & Heinle.
- Bui, H. M. (2006). Teaching speaking skills at a Vietnamese university and recommendations for using CMC. *The Asian EFL Journal Quarterly*, 14(2).
- Chun, D. (1998). Using computer-assisted classroom discussion to facilitate the acquisition of interactive competence. In J. Swaffar, S. Romano, P. Markley, & K. Arens, *Language learning online: Theory and practice in the ESL and L2 computer classroom* (pp. 57-80). Austin, TX: Labyrinth.
- Dang, N. T. (2011). *Exploring CALL Options for Teaching EFL in Vietnam*. Mankato: Minnesota State University.
- Kost, C. (2004). *An investigation of the effects of synchronous computer-mediated communication (CMC) on interlanguage development in beginning learners of German: Accuracy, proficiency, and communication strategies*. Doctoral Dissertation, The University of Arizona.
- Lee, K. (2000). English teachers' barriers to the use of computer-assisted language learning. *The Internet TESL Journal*, 6(12), 1-7.
- Lin, W. C., Huang, H. T., & Liou, H. C. (2013). The effects of text-based SCMC on SLA: A meta analysis.
- Ministry of Education and Training (2015). *Quyết định số 729/QĐ-BGDĐT ban hành định dạng đề thi danh gia nâng lực sử dụng tiếng Anh từ bậc 3 đến bậc 5 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam [Decision 729/QĐ-BGDĐT dated March 11, 2015 of the Ministry of Education and Training on promulgating the english assessment form for learning level 3 to level 5 by the six-level Foreign Language Proficiency Framework for Vietnam]*. Hanoi.
- Payne, J., & Whitney, P. (2002). Developing L2 oral proficiency through synchronous CMC: Output, working memory, and interlanguage development. *CALICO*, 20 (1), 7-32.
- Phan, N. T. (2015). Can I teach these students? A case study of Vietnamese teachers' self-efficacy in relation to teaching English as a foreign language (Doctoral thesis). *University of Waikato*.
- Phan, N. T. (2018). Effective EFL Instruction in the Vietnamese Context: From Beliefs to Actual Classroom Practices. *International Journal of Instruction*, 11(3), 403-418.
- Sotillo, S. M. (2000). Discourse Functions and Syntactic Complexity in Synchronous and Asynchronous Communication. *Language Learning and Technology*, 4 (1), 82-119.
- Warschauer, M. (1996). Comparing face-to-face and electronic communication in the second language Classroom. *CALICO Journal*, 13, 7-26.

**APPLY SYNCHRONOUS ONLINE DISCUSSION TO DEVELOP STUDENTS' ENGLISH
WRITING AND SPEAKING SKILLS AT DANANG UNIVERSITY
OF MEDICAL TECHNOLOGY AND PHARMACY**

Pham Dang Tram Anh, Nguyen Thi Le, Dang Thi Le Thu*

Danang University of Medical Technology and Pharmacy, Vietnam

**Corresponding author: Dang Thi Le Thu – Email: danglethu@dhktyduocdn.edu.vn*

Received: March 17, 2022; Revised: April 20, 2022; Accepted: May 29, 2022

ABSTRACT

This study aims to investigate the effects of synchronous online discussions on the development of productive skills. Research participants were divided into the control group and the experimental group. Research instruments include pre-and post-treatment Speaking and Writing tests, questionnaires, and semi-structured interviews. Results revealed that no statistically significant differences were found between the two groups. However, both groups showed a significant gain in Speaking and Writing competency after treatment. Analysis from quantitative and qualitative data indicated that participants had positive attitudes towards synchronous online discussions. A conclusion drawn is that written online discussion develops both Speaking and Writing skills because it has the same mechanism as oral discussion. Therefore, synchronous online discussion has valuable contributions to language classrooms in general and in English classrooms in specific.

Keywords: Danang University of Medical Technology and Pharmacy; online discussion; Speaking skill; Writing skill